

①

ĐT: Chứng minh các hàm  $\sin x, \sin^2 x, \sin^3 x$  độc lập tuyến tính trên  $(1, 2)$ .

Giải: Xét b<sup>đ</sup> tập hợp tuyến tính

$$a \sin x + b \sin^2 x + c \sin^3 x = 0 \quad \forall x \in (1, 2).$$

Đặt vế trái là  $f(x)$ . Đạo hàm  $f \equiv 0$  nếu  $f' \equiv 0$ .

Đạo hàm  $4n$  lần ( $n \in \mathbb{N}^*$ ), ta có

$$f^{(4n)}(x) = a \sin^4 x + 2 \cdot 4n b \sin^2 x + 3 \cdot 4n c \sin^3 x = 0 \quad \forall x \in (1, 2)$$

$$\Rightarrow \frac{f^{(4n)}(x)}{3 \cdot 4n} = \frac{a \sin^4 x}{3 \cdot 4n} + \frac{2 \cdot 4n}{3 \cdot 4n} b \sin^2 x + c \sin^3 x \quad \forall x \in (1, 2)$$

$$\Rightarrow \lim_{n \rightarrow +\infty} \frac{f^{(4n)}(x)}{3 \cdot 4n} = c \sin^3 x$$

$\Rightarrow$  Chọn  $x \in (1, 2)$  s.t.  $\sin^3 x \neq 0 \Rightarrow c = 0$

Thay  $c = 0$  vào  $a \sin x + b \sin^2 x + c \sin^3 x = 0$ ,

ta có  $a \sin x + b \sin^2 x = 0 \quad \forall x \in (1, 2)$

Thay tiếp  $a = b = c = 0$

□

BT Cho các hàm  $\sin x, \cos x, \sin 2x, \cos 2x, \sin 3x, \cos 3x$  tạo lập hệ cơ sở trên  $(1, 2)$ .

Giải: Xét hệ lập hệ cơ sở

$$g(x) = a \sin x + b \cos x + c \sin 2x + d \cos 2x + e \sin 3x + f \cos 3x = 0 \quad \forall x \in (1, 2)$$

$$\Rightarrow 0 = \frac{g^{(4n)}(x)}{3^{4n}} = \frac{a \sin x + b \cos x}{3^{4n}} + \frac{2^{4n}}{3^{4n}} (c \sin 2x + d \cos 2x) + (e \sin 3x + f \cos 3x)$$

$$\Rightarrow 0 = \lim_{n \rightarrow \infty} \frac{g^{(4n)}(x)}{3^{4n}} = e \sin 3x + f \cos 3x = 0 \quad \forall x \in (1, 2).$$

Nếu  $e^2 + f^2 \neq 0$  thì

$$\begin{cases} \frac{e}{\sqrt{e^2 + f^2}} = \cos x \\ \frac{f}{\sqrt{e^2 + f^2}} = \sin x \end{cases}$$

$$\Rightarrow e \sin 3x + f \cos 3x = \sqrt{e^2 + f^2} \sin(3x + \alpha) \neq 0 \text{ trên } (1, 2)$$

(Mâu thuẫn)

$$\Rightarrow e = f = 0. \text{ Tương tự } a = b = c = d = 0$$

□